

Số: 117/TB-ĐHCĐ

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2025

## THÔNG BÁO

### Thông báo Kết quả kiểm tra hồ sơ xét tuyển viên chức, người lao động năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 181/KH-ĐHCĐ ngày 25/12/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn về tuyển dụng viên chức, người lao động năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 34/TB-ĐHCĐ ngày 12/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn về việc tuyển dụng viên chức, người lao động năm 2026;

Căn cứ Thông báo số 80/TB-ĐHCĐ ngày 28/4/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn về việc tuyển dụng bổ sung viên chức năm 2026 cho Trung tâm Giáo dục Quốc phòng và an ninh Trường Đại học Công đoàn;

Căn cứ Quyết định số 699/QĐ-ĐHCĐ ngày 11/5/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn về việc thành lập Hội đồng Tuyển dụng viên chức, người lao động Trường Đại học Công đoàn, năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-ĐHCĐ ngày 11/5/2026 của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng - Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn về việc thành lập Ban Kiểm tra phiếu và hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức, người lao động Trường Đại học Công đoàn, năm 2026.

Hội đồng Tuyển dụng viên chức, người lao động Trường Đại học Công đoàn năm 2026 thông báo kết quả kiểm tra phiếu và hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức, người lao động năm 2026, cụ thể như sau:

(1) 139 hồ sơ ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn không phải thi ngoại ngữ (danh sách kèm theo);

(2) 28 hồ sơ ứng viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn phải tham gia thi sát hạch Ngoại ngữ (môn thi tiếng Anh) để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm (danh sách kèm theo);

(3) 17 hồ sơ ứng viên không đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển theo quy định (danh sách kèm theo).

Đề nghị các ứng viên cập nhật thường xuyên, theo dõi thông tin của Hội đồng Tuyển dụng viên chức, người lao động Trường Đại học Công đoàn, năm 2026 trên trang website của Trường (<http://www.dhcd.edu.vn>) để thực hiện các nội dung liên quan đúng thời gian theo quy định.

Hội đồng Tuyển dụng viên chức, người lao động Trường Đại học Công đoàn, năm 2026 thông báo tới các ứng viên biết để thực hiện./.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để biết);
- Các đơn vị thuộc/trực thuộc Trường (để biết);
- Các ứng viên đăng ký dự tuyển (để t/h);
- HĐ tuyển dụng VC, NLD năm 2026 (để t/h);
- Lưu: VT, TC.

*JB*

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VC, NLD  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG - HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS. Lê Mạnh Hùng**

**DANH SÁCH ỨNG VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN XÉT TUYỂN  
VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN NĂM 2026**

(Kèm theo Thông báo số 117 /TB-ĐHCD ngày 29 /6/2026 của  
Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức, người lao động Trường Đại học Công đoàn, năm 2026)

STT	Họ, đệm	Tên	Ngày sinh	Vị trí	Đơn vị ứng tuyển	Ghi chú
1.	Phạm Gia	Khánh	6/3/1998	Giảng viên	Khoa Công nghệ và kỹ thuật	
2.	Nguyễn Thị Thủy	Vân	9/9/1992	Giảng viên	Khoa Công tác xã hội	
3.	Nguyễn Tuấn	Anh	28/3/1988	Giảng viên	Khoa Công tác xã hội	TS
4.	Nguyễn Thị	Duyên	02/01/1986	Giảng viên	Khoa Công tác xã hội	
5.	Nguyễn Chi	Anh	07/5/1998	Giảng viên	Khoa Du lịch	
6.	Ngô Quang	Huy	30/11/1994	Giảng viên	Khoa Du lịch	
7.	Trần Bình	An	3/7/1992	Giảng viên	Khoa Du lịch	
8.	Trần Thị Trà	My	01/02/1999	Giảng viên	Khoa Du lịch	
9.	Lê Thị	Phương	07/5/1985	Giảng viên	Khoa Du lịch	TS
10.	Quách Thị Thu	Hà	29/9/1994	Giảng viên	Khoa Khoa học cơ bản và dữ liệu	
11.	Bùi Đức	Dương	08/6/1982	Giảng viên	Khoa Khoa học cơ bản và dữ liệu	
12.	Phùng Mạnh	Trường	10/9/1974	Giảng viên	Khoa Kinh tế	TS
13.	Đặng Thu	Thủy	3/9/1996	Giảng viên	Khoa Kinh tế	
14.	Khuất Nguyên	Ngọc	24/11/2002	Giảng viên	Khoa Kinh tế	
15.	Nguyễn Thu	Hương	21/11/1987	Giảng viên	Khoa Kinh tế	
16.	Vũ Ánh	Ngọc	28/5/1990	Giảng viên	Khoa Kinh tế	
17.	Lê Tuấn	Anh	26/12/1997	Giảng viên	Khoa Lý luận chính trị	
18.	Đoàn Thu	Trang	19/8/2001	Giảng viên	Khoa Lý luận chính trị	
19.	Lê Phương	Thúy	6/12/1994	Giảng viên	Khoa Lý luận chính trị	
20.	Đoàn Thị Ngọc	Hải	18/10/1982	Giảng viên	Khoa Luật	TS
21.	Đỗ Thanh	Hương	19/9/1997	Giảng viên	Khoa Luật	
22.	Huỳnh Thị Mai	Anh	03/9/1999	Giảng viên	Khoa Luật	
23.	Trần Minh	Tuấn	24/12/1993	Giảng viên	Khoa Luật	
24.	Bạch Ngọc	Anh	8/9/1997	Giảng viên	Khoa Ngoại ngữ	

STT	Họ, đệm	Tên	Ngày sinh	Vị trí	Đơn vị ứng tuyển	Ghi chú
25.	Phạm Hồng	Nhung	20/3/1999	Giảng viên	Khoa Ngoại ngữ	
26.	Trần Bích	Ngọc	10/9/1997	Giảng viên	Khoa Ngoại ngữ	
27.	Chu Ngọc	Hùng	12/11/1983	Giảng viên	Khoa An toàn lao động	TS
28.	Nguyễn Thị Nguyệt	Nương	2/2/1984	Giảng viên	Khoa Quan hệ lao động và CD	
29.	Hoàng Minh	Tuấn	14/12/1993	Giảng viên	Khoa Quan hệ lao động và CD	
30.	Phạm Thùy	Linh	14/10/1995	Giảng viên	Khoa Quan hệ lao động và CD	
31.	Đỗ Phương	Thảo	10/8/2000	Giảng viên	Khoa Quan hệ lao động và CD	
32.	Nguyễn Thị	Thảo	6/12/1992	Giảng viên	Khoa Quan hệ lao động và CD	
33.	Lê Xuân	Phương	22/12/1989	Giảng viên	Khoa Quan hệ lao động và CD	
34.	Trần Thị Thanh	Thảo	11/10/1993	Giảng viên	Khoa Quan hệ lao động và CD	
35.	Nguyễn Văn	Anh	19/12/1999	Giảng viên	Khoa Quan hệ lao động và CD	
36.	Nguyễn Thị Quỳnh	Phương	31/12/1999	Giảng viên	Khoa Quan hệ lao động và CD	
37.	Vũ Đăng	Mạnh	01/8/1987	Giảng viên	Khoa Quản trị kinh doanh	TS
38.	Nguyễn Thị	Năm	17/8/1980	Giảng viên	Khoa Quản trị kinh doanh	
39.	Đỗ Minh	Thư	19/11/1998	Giảng viên	Khoa Quản trị kinh doanh	
40.	Nguyễn Duy	Thắng	10/4/1998	Giảng viên	Khoa Quản trị nhân lực	
41.	Lê Minh	Anh	23/8/2000	Giảng viên	Khoa Tài chính - Ngân hàng	
42.	Vũ Thị	Huyền	02/12/1986	Giảng viên	Khoa Tài chính - Ngân hàng	
43.	Nguyễn Hải	Ly	4/7/1996	Giảng viên	Khoa Tài chính - Ngân hàng	
44.	Lê Nguyễn Hoàng	Kim	7/12/2003	Giảng viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
45.	Phan Lê	Huy	9/9/2000	Giảng viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
46.	Tô Thị	Nhạn	03/02/1979	Giảng viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
47.	Lê Phương	Thảo	08/6/2000	Giảng viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
48.	Ninh Nhật	Mai	10/4/2001	Giảng viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
49.	Hoàng Văn	Anh	27/2/2001	Giảng viên	Khoa Truyền thông và QHCC	

28

STT	Họ, đệm	Tên	Ngày sinh	Vị trí	Đơn vị ứng tuyển	Ghi chú
50.	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	2/9/1993	Giảng viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
51.	Nguyễn Mỹ	Hoa	10/11/2000	Giảng viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
52.	Phạm Thị Thu	Hào	17/01/1999	Giảng viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
53.	Phạm Minh	Phúc	08/10/1998	Giảng viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
54.	Đinh Thị	Thu	14/7/1988	Giảng viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
55.	Lê Văn	Hùng	28/6/1995	Giảng viên	TT.GDQP&AN	
56.	Đặng Đức Hoàng	Phương	23/2/1996	Chuyên viên	Khoa An toàn lao động	
57.	Đàm Hồng	Ngọc	11/11/2000	Chuyên viên	Khoa An toàn lao động	
58.	Đỗ Quang	Minh	22/8/1999	Chuyên viên	Khoa An toàn lao động	
59.	Thiều Thị	Tuyết	05/6/1990	Chuyên viên	Khoa Công nghệ và kỹ thuật	
60.	Nguyễn Năng Hồng	Quang	15/10/1995	Chuyên viên	Khoa Công nghệ và kỹ thuật	
61.	Nguyễn Thị	Thủy	02/3/1997	Chuyên viên	Khoa Công nghệ và kỹ thuật	
62.	Vũ Hoàng	Ngân	25/9/2003	Chuyên viên	Khoa Khoa học cơ bản và dữ liệu	
63.	Bùi Nhật	Quang	16/11/1991	Chuyên viên	Khoa Ngoại ngữ	
64.	Trần Ngọc Ngọc	Nhi	28/4/2003	Chuyên viên	Khoa Ngoại ngữ	
65.	Đào Minh	Anh	8/7/1998	Chuyên viên	Khoa Ngoại ngữ	
66.	Đặng Hoàng	Tuấn	16/12/1996	Chuyên viên	Khoa Ngoại ngữ	
67.	Lê Thị	Thuận	28/5/1988	Chuyên viên	Khoa Ngoại ngữ	
68.	Phạm Thúy	Anh	10/3/2003	Chuyên viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
69.	Vũ Kim Thảo	Nguyên	11/11/2003	Chuyên viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
70.	Cao Phương	Anh	14/11/2003	Chuyên viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
71.	Nguyễn Thị Phương	Thu	08/10/1992	Chuyên viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
72.	Nguyễn Thanh	Luong	19/02/2003	Chuyên viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
73.	Trịnh Thị Phương	Linh	22/9/1988	Chuyên viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
74.	Ngô Thị Kiều	Oanh	29/10/1999	Chuyên viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
75.	Dương Minh	Anh	14/11/2003	Chuyên viên	Phòng Giáo dục chính trị và CTSV	

STT	Họ, đệm	Tên	Ngày sinh	Vị trí	Đơn vị ứng tuyển	Ghi chú
76.	Đông Huyền	Trang	05/01/2003	Chuyên viên	Phòng Hành chính và YT	
77.	Nguyễn Xuân	Hoàng	26/8/1996	Chuyên viên	Phòng Hành chính và YT	
78.	Vương Thị Mai	Đông	7/12/1983	Chuyên viên	Phòng Hành chính và YT	
79.	Nguyễn Ngọc Lưu	Ly	24/11/1993	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	
80.	Trần Kim Mỹ	Anh	7/8/2003	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	
81.	Vi Trung	Kiên	27/4/2003	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	
82.	Nguyễn Thị Minh	Phượng	12/11/1976	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	
83.	Bùi Vinh	Trọng	4/8/1990	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	
84.	Nguyễn Thị	Thúy	06/11/1982	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	
85.	Ngô Thị	Quyên	19/10/1997	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	
86.	Lê Thị Hồng	Ánh	17/5/1995	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	
87.	Hoàng Thị	Thúy	23/11/1993	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	
88.	Dương Minh	Hiếu	22/02/1999	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	
89.	Đỗ Khánh	Vinh	15/01/2003	Chuyên viên	Phòng Quản lý đào tạo	
90.	Lưu Vũ Tuyết	Anh	04/10/2000	Chuyên viên	Phòng Quản lý đào tạo	
91.	Nguyễn Ngọc	Tuấn	3/11/1999	Chuyên viên	Phòng Quản lý đào tạo	
92.	Lê Thị	Hòa	15/5/1989	Chuyên viên	Phòng Quản lý đào tạo	
93.	Nguyễn Thị Thu	Trang	21/6/1986	Chuyên viên	Phòng Quản lý khoa học và TTTL	
94.	Nguyễn Ngọc	Linh	12/02/2001	Chuyên viên	Phòng Quản lý khoa học và TTTL	
95.	Nguyễn Minh	Quân	03/10/2003	Chuyên viên	Phòng Quản lý khoa học và TTTL	
96.	Nguyễn Sóng	Hiền	15/6/1980	Chuyên viên	Phòng Quản lý khoa học và TTTL	
97.	Nguyễn Thị Huệ	Chi	02/5/2002	Chuyên viên	Phòng Tổ chức	
98.	Nguyễn Gia	Bảo	02/11/1999	Chuyên viên	Phòng Tổ chức	
99.	Vũ Kim	Yến	3/7/2003	Chuyên viên	Phòng Tổ chức	
100.	Nguyễn Phương	Mai	20/3/2003	Chuyên viên	Phòng Tổ chức	
101.	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	8/7/1992	Chuyên viên	Phòng Tổ chức	

STT	Họ, đệm	Tên	Ngày sinh	Vị trí	Đơn vị ứng tuyển	Ghi chú
102.	Đình Thị	Ngọc	31/7/2000	Chuyên viên	Phòng Tổ chức	
103.	Vũ Ngọc	Minh	27/12/2002	Chuyên viên	Phòng Tổ chức	
104.	Tạ Hữu	Tuấn	19/9/1998	Chuyên viên	Phòng Tổ chức	
105.	Nguyễn Thị	Nhàng	24/8/1992	Chuyên viên	Trung tâm Ngoại ngữ - TH	
106.	Nguyễn Hải	Đăng	3/8/1983	Chuyên viên	Trung tâm Ngoại ngữ - TH	
107.	Nguyễn Minh	Thoa	3/2/1989	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
108.	Trịnh Ngọc	Son	20/9/2002	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
109.	Hà Tấn	Dũng	14/11/2000	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
110.	Phạm Xuân	Trung	8/12/2003	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
111.	Nguyễn Văn	Tuấn	8/11/1992	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
112.	Đào Hồng	Son	21/10/1996	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
113.	Đặng Dương	Linh	08/5/1985	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
114.	Phan Thị	Ngoan	11/4/1997	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
115.	Tạ Hoàng	Thanh	06/11/2003	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
116.	Huỳnh Thị Ngọc	Thanh	05/3/1994	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
117.	Trịnh Minh	Đức	26/12/2001	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
118.	Mai Thị Thanh	Hiền	20/4/2003	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
119.	Nguyễn Thị Huyền	Trang	15/11/2002	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
120.	Mai Khánh	Linh	02/10/2003	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
121.	Nguyễn Thị	Thùy	29/04/2002	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
122.	Hà Phi	Hoàng	25/5/2002	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
123.	Phan Thị Ngọc	Trâm	07/10/1994	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
124.	Phạm Phương	Thảo	16/10/2002	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
125.	Nguyễn Hương	Ly	02/8/2001	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
126.	Nguyễn Đức	Mạnh	26/07/1999	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
127.	Phạm Thu	Phương	11/04/2001	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
128.	Vũ Văn	Tuấn	09/10/1995	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
129.	Nguyễn Thị Hà	Trang	24/7/1999	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
130.	Dương Thị Tú	Anh	28/8/2002	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
131.	Lưu Quang	Đức	23/01/2003	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
132.	Lê Hoàng	Hiệp	28/12/2003	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
133.	Ngô Thị Thanh	Vân	11/9/1991	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
134.	Phạm Năng	Minh	29/01/2003	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	

STT	Họ, đệm	Tên	Ngày sinh	Vị trí	Đơn vị ứng tuyển	Ghi chú
135.	Đậu Thị Kim	Chi	01/10/2000	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
136.	Nguyễn Văn	Trưởng	26/7/1990	Nhân viên	TT.GDQP&AN	
137.	Trần Văn	Huy	10/10/1987	Nhân viên	TT.GDQP&AN	
138.	Nguyễn Thị	Oánh	15/10/1988	Nhân viên	TT.GDQP&AN	
139.	Đinh Thị	Thom	17/11/1996	Nhân viên	TT.GDQP&AN	

(Danh sách gồm 139 người./.)

26

**DANH SÁCH ỨNG VIÊN THI NGOẠI NGỮ (TIẾNG ANH)**

(Kèm theo Thông báo số 111/TB-ĐHCD ngày 29/6/2026 của

Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức, người lao động Trường Đại học Công đoàn, năm 2026)

STT	Họ, đệm	Tên	Ngày/tháng/năm sinh	Vị trí ứng tuyển		Ghi chú
				Vị trí	Đơn vị	
1.	Lương Thị Ngọc	Mai	20/7/1999	Chuyên viên	Phòng Tổ chức	
2.	Nguyễn Phương	Anh	23/11/2003	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
3.	Nguyễn Đình	Đình	28/11/1997	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
4.	Phạm Văn	Tuấn	01/12/1987	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
5.	Lê Mai	Phương	23/5/2000	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
6.	Vũ Hà	My	24/10/1991	Chuyên viên	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học	
7.	Nguyễn Thị Phương	Thảo	11/01/2003	Chuyên viên	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học	
8.	Nguyễn Thị Thu	Cúc	02/8/2003	Chuyên viên	Khoa Truyền thông và QHCC	
9.	Nguyễn Tô Phương	Nam	04/04/2002	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
10.	Ngô Thanh	Tùng	18/02/1999	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
11.	Lưu Hạnh	Nguyên	15/10/1991	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
12.	Nguyễn Thị	Mến	02/11/1994	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
13.	Nguyễn Thị Mai	Anh	03/6/1993	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
14.	Nguyễn Trường	Giang	24/04/1984	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
15.	Nguyễn Khánh	Ly	21/6/2002	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
16.	Phạm Trung	Kiên	11/6/1995	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	

STT	Họ, đệm	Tên	Ngày/tháng /năm sinh	Vị trí ứng tuyển		Ghi chú
				Vị trí	Đơn vị	
17.	Nguyễn Thị	Thúy	22/02/1985	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
18.	Hoàng Thị	Loan	23/11/1990	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
19.	Lê Thị Thu	Hà	19/10/1977	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
20.	Nguyễn Thị Phương	Thảo	10/12/1988	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
21.	Trịnh Phương	Anh	02/7/1996	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
22.	Phùng Quang	Huấn	15/05/1986	Chuyên viên	TT.GDQP&AN	
23.	Phan Văn	Nhân	18/7/1997	Giảng viên	Khoa Lý luận chính trị	
24.	Đặng Thị	Thúy	23/02/1988	Giảng viên	Khoa Quản trị nhân lực	
25.	Nguyễn Thị	Huyền	13/9/1992	Giảng viên	Khoa Luật	
26.	Trần Văn Huy	Hoàng	09/8/2003	Giảng viên	TT.GDQP&AN	
27.	Nguyễn Đức	Hiếu	02/02/2003	Giảng viên	TT.GDQP&AN	
28.	Nguyễn Đức	Thắng	01/02/1997	Giảng viên	TT.GDQP&AN	

(Danh sách gồm 28 người./.)

*[Signature]*

**DANH SÁCH ỨNG VIÊN KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ TUYỂN  
VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG ĐOÀN NĂM 2026**

(Kèm theo Thông báo số 117/TB-ĐHCD ngày 29/6/2026 của

Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức, người lao động Trường Đại học Công đoàn, năm 2026)

STT	Họ, đệm	Tên	Ngày/tháng/năm sinh	Vị trí ứng tuyển		Lý do
				Vị trí	Đơn vị	
1.	Lê Thu	Uyên	24/7/2002	Chuyên viên	Khoa Ngoại ngữ	Thiếu hồ sơ
2.	Nguyễn Thị	Hồng	02/10/1990	Chuyên viên	Khoa Ngoại ngữ	Thiếu hồ sơ
3.	Nguyễn Thanh	Tùng	19/12/1994	Chuyên viên	Khoa An toàn lao động	Thiếu hồ sơ
4.	Nguyễn Thu	Trang	30/8/1989	Chuyên viên	Phòng Giáo dục chính trị và CTSV	Thiếu hồ sơ
5.	Nguyễn Lan	Ánh	21/6/2002	Chuyên viên	Phòng Giáo dục chính trị và CTSV	Thiếu hồ sơ
6.	Đặng Phương	Hoa	25/12/1997	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	Thiếu hồ sơ
7.	Hà Văn	Tâm	20/9/1987	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	Thiếu hồ sơ
8.	Trần Văn	Anh	07/9/2000	Chuyên viên	Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh	Thiếu hồ sơ
9.	Hà Thị	Nga	22/03/1990	Chuyên viên	Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh	Thiếu hồ sơ
10.	Nguyễn Phương	Anh	08/12/2000	Chuyên viên	Trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh	Thiếu hồ sơ
11.	Nguyễn Minh	Hiền	31/8/1989	Giảng viên	Khoa Công tác xã hội	Thiếu hồ sơ
12.	Tô Thị Thanh	Mai	27/10/1977	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Thiếu hồ sơ

STT	Họ, đệm	Tên	Ngày/tháng/năm sinh	Vị trí ứng tuyển		Lý do
				Vị trí	Đơn vị	
13.	Bùi Thị	Quỳnh	07/11/1999	Giảng viên	Khoa Kinh tế	Thiếu hồ sơ
14.	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	02/7/1998	Giảng viên	Khoa Lý luận chính trị	Thiếu hồ sơ
15.	Nguyễn Minh	Tuân	12/6/1997	Giảng viên	Khoa Lý luận chính trị	Thiếu hồ sơ
16.	Lê Thu	Trang	29/3/2001	Giảng viên	Khoa Quan hệ lao động và Công đoàn	Thiếu hồ sơ
17.	Lê Hồng	Hạnh	06/6/1994	Giảng viên	Khoa Công nghệ và kỹ thuật	Thiếu hồ sơ

(Danh sách gồm 17 người ./.)

38